TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **49**/2020/KDTM-PT Ngày: 17/01/2020. V/v "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa".	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung.

Các Thẩm phán: 1. Bà Biện Thị Hoa

2. Bà Hà Thanh Thủy.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Tâm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Kiểm sát viên.

Vào ngày 14 và ngày 17 tháng 01 năm 2020, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 125/KDTM-PT ngày 22/10/2019, về việc: "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa".

Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 128/2019/KDTM-ST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân Quận 1 bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 5791/2019/QĐXX-PT ngày 28/11/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18092/2019/QĐ-HPT ngày 24/12/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH HK

Địa chỉ trụ sở: 44 Đường N, phường Đ, Quận M, Thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn NT.

Đại diện theo ủy quyền bà Lưu BV – Theo văn bản ủy quyền số 0306/2019/GUQ.HKĐ ngày 03/6/2019, Địa chỉ: Số 66/10 đường H, phường H, quận T, Thành phố H. (có mặt).

Bị đơn: Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng M

Địa chỉ trụ sở: Lầu 2 Tòa nhà S, Số 66 Đường P, phường N, Quận M, TP.H.

Đại diện theo pháp luật: Bà Trương AT

Đại diện theo ủy quyền bà Võ NH – Theo văn bản ủy quyền số 09.2019/TCNS/GUQ.MK ngày 10/6/2019, Địa chỉ: Số 45 đường N, phường N, Quận M, Thành phố H.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Đ

Địa chi trụ sở: Số 10 Đường M, phường A, Quận T, Thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: ông Trần Bà Dương

Đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh KD hoặc ông Võ NT – Theo văn bản ủy quyền số 03/2019/GUQ-PTGĐ/ĐQM ngày 22/7/2019.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn HK (gọi tắt Công ty HK) trình bày: Công ty HK và Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng M (gọi tắt Công ty M) đã ký 04 hợp đồng mua bán sau:

Ngày 25/05/2017, ký hợp đồng mua bán số: 7001SDR.Đ&CTN/06/2017, phụ lục 01 ngày 27/09/2017. Ngày 08/02/2018, ký hợp đồng mua bán số: 37.2018/7001SDR.Đ&CTN.5C/HĐMB.MK, phụ lục hợp đồng mua bán số: 20.2018/7001SDR.Đ&CTN-5C.01/PLHĐ.MK ngày 28/02/2018, phụ lục 02 số: 104.2018/7001 SDR.Đ&CTN-06.02/PLHĐ.MK ngày 02/11/2018. Ngày 09/02/2018, ký hợp đồng mua bán số: 27.2018/7002SRN.8B/HĐMB.MK và ngày 10/02/18, ký hợp đồng mua bán số: 39.2018/7002SN.8BBS/HĐMB.MK, phụ lục hợp đồng số: 19.2018/7002SN.8BBS/PL HĐMB.MK ngày 13/02/2018, phụ lục hợp đồng số: 65.2018/7002SN-8BBS.02/PLHĐ.MK ngày 22/5/2018, phụ lục 01 số: 114.2018/7002SR-8B.01/PLHĐ.MK ngày 02/11/2018, phụ lục 03 số: 115.2018/7002SR-8BBS.03/PLHĐ.MK ngày 02/11/2018, để Công ty HK bán sản phẩm thiết bị chiếu sáng cho Công ty M để phục vụ công trình Sadora, công trình Sarina thuộc dự án khu đô thị S do Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Đ (Công ty Đ) là chủ đầu tư. Tổng giá trị 04 hợp đồng là 14.496.368.820 đồng (giá trị sau thuế VAT).

Thực hiện hợp đồng, Công ty M nhận hàng thành 07 đợt từ ngày 19/3/2018 đến ngày 03/7/2018. Tổng giá trị thanh toán là 14.496.368.820 đồng theo các hóa đơn số: 0000379 ngày 07/12/2017, số: 0000464 ngày 30/01/2018, số: 0000501 ngày 19/3/2018, số: 0000502 ngày 19/3/2018, số: 0000601 ngày 22/05/2018, số: 0000602 ngày 22/5/2018, số: 0000522 ngày 06/4/2018, số: 0000592 ngày 16/5/2018 và số: 0000658 ngày 03/7/2018. Qua đối chiếu công nợ tính đến ngày 15/01/2019, Công ty M còn nợ Công ty HK số tiền 2.357.393.142 đồng (trong đó số tiền 1.702.567.380 đồng còn nợ của công trình Sarina, số tiền 654.825.762 đồng còn nợ của công trình Sadora) theo văn bản xác nhận công nợ số: 120119/SRN.MK ngày 15/01/2019 và số: 120119/SDR.MK ngày 15/01/19 của Công ty M.

Công ty HK đã nhiều lần yêu cầu Công ty M phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ trên nhưng Công ty M không thanh toán. Nay Công ty HK khởi kiện yêu cầu Công ty M phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ 2.545.984.593 đồng (gồm nợ gốc: 2.357.393.142 đồng, tiền lãi 188.591.451 đồng).

* Công ty M trình bày: Công ty M xác nhận lời trình bày của Công ty HK về việc ký kết, thực hiện 04 hợp đồng mua bán trên là đúng và thống nhất qua đối chiếu công nợ, Công ty M còn nợ Công ty HK số tiền 2.357.393.142 đồng. Do Công ty M chưa được thanh toán từ chủ đầu tư là Công ty Đ nên chưa thanh toán số nợ trên được, khi nào nhận được Công ty M sẽ thanh toán, riêng yêu cầu

phạt vi phạm lãi 188.591.451 đồng của Công ty HK, Công ty M không có ý kiến.

* Công ty Đ trình bày: Theo nội dung văn bản số: 1023/2019/CV-ĐQM ngày 25/6/2019, Công ty Đ có ý kiến: Ngày 17/4/2017, Công ty Đ và Công ty M ký hợp đồng thi công xây dựng số: 0416/2017/HĐXD-ĐQM và ngày 16/11/2017, hai bên tiếp tục ký hợp đồng thi công xây dựng số: 1138/2017/HĐXD-ĐQM để nhà thầu thi công là Công ty M cung cấp, thi công lắp đặt hệ thống điện, cấp thoát nước phần thân tháp A&B công trình Sadora và hệ thống cơ điện công trình Sarina. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty Đ chỉ định Công ty HK là nhà cung cấp đèn chiếu sáng cho hai công trình trên.

Theo yêu cầu khởi kiện của Công ty HK, Công ty Đ có ý kiến, nghĩa vụ thanh toán của Công ty Đ với Công ty M và nghĩa vụ thanh toán giữa Công ty M với Công ty HK là độc lập. Để hỗ trợ Công ty M thanh toán nợ cho Công ty HK, Công ty Đ đồng ý thanh toán hộ Công ty M số tiền nợ trên nhưng cấn trừ thanh toán vào hợp đồng thi công xây dựng mà Công ty Đ và Công ty M đã ký. Tuy nhiên, do Công ty M không đồng ý nên tại bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 22/7/2019, Công ty Đ cho rằng việc tranh chấp giữa Công ty HK và Công ty M không liên quan đến Công ty Đ nên Công ty Đ xin rút lại nội dung văn bản số: 1023/2019/CV-ĐQM ngày 25/6/2019.

Bản án số 128/2019/KDTM-ST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Công ty trách nhiệm hữu hạn HK buộc Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng M phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn HK số tiền nợ 2.533.126.952đ (hai tỷ, năm trăm ba mươi ba triệu, một trăm hai mươi sáu nghìn, chín trăm năm mươi hai đồng), (gồm tiền nợ gốc 2.357.393.142 đồng, tiền lãi 175.733.810 đồng).

Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật, tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

- Ngày 10/9/2019 Đại diện theo pháp luật Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng M bà Trương AT có đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại số tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ phát sinh và xác định lại quan hệ giữa Công ty HK, Công ty M và Công ty Đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo;

- Đại diện nguyên đơn đề nghị y án sơ thẩm;

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

Qua kiểm sát vụ án từ khi thụ lý hồ sơ đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định đúng quan hệ tranh chấp, xác định tư cách người tham gia tố tụng trong vụ án, tiến hành lập hồ sơ, ra quyết định đưa vụ án ra xét xử và gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn, việc cấp và tống đạt các văn bản tố tụng

cho người tham gia tố tụng và Viện kiểm sát theo đúng quy định tại Điều 41 Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Về thời gian giải quyết vụ án chưa đảm bảo đúng thời hạn theo quy định tại Điều 179 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa hôm nay, phiên tòa tiến hành đúng trình tự pháp luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 58, Điều 59, Điều 60, Điều 61, Điều 74, Điều 199, Điều 200, Điều, 201 Điều 209 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của phía bị đơn Công ty M. Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận của các đương sự;

Sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Sau khi thảo luận và nghị án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị đơn Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng M làm trong thời hạn luật định nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Bị đơn Công ty M giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại số tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ phát sinh và trách nhiêm của Công ty Đ. Nguyên đơn Công ty HK đề nghị cấp phúc thẩm y án sơ thẩm. Đây là những vấn đề cần xem xét.

[2.1] Xét thấy: Tại phiên tòa hôm nay bị đơn thừa nhận còn nợ Công ty HK số tiền 654.825.762 đồng, điều này phù hợp với bảng đối chiếu công nợ số: 120119/SDR.MK ngày 15/01/2019 mà các bên đã đối chiếu và xác nhận. Đồng thời bị đơn cũng thừa nhận chưa thanh toán số tiền nợ này cho nguyên đơn. Do đó, cấp sơ thẩm đã buộc Công ty M thanh toán nợ và lãi chậm thanh toán là 175.733.810 đồng là đúng pháp luật.

Phía bị đơn cho rằng Công ty Đ có trách nhiệm trong việc thanh toán nợ. Tuy nhiên xét thấy, hợp đồng mua bán giữa hai bên không có điều khoản hay quy định nào liên quan và ràng buộc trách nhiệm thanh toán nợ của Công ty Đ. Do đó, không có cơ sở buộc Công ty Đ chịu trách nhiệm thanh toán nợ như trình bày của bị đơn.

[2.2] Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án so thẩm. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[2.3] Từ nhận định nói trên, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị đơn. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2.4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Giữ nguyên án phí của bản án sơ thẩm.

[2.5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên người kháng cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

Từ những phân tích trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án:

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn là Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng M. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Chấp nhận yêu cầu của Công ty trách nhiệm hữu hạn HK buộc Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng M phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn HK số tiền nợ 2.533.126.952 (Hai tỷ năm trăm ba mươi ba triệu một trăm hai mươi sáu nghìn chín trăm năm mươi hai) đồng, (gồm tiền nợ gốc 2.357.393.142 đồng, tiền lãi 175.733.810 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Về án phí:

3.1 Án phí dân sự sơ thẩm: Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng M phải chịu án phí là 82.662.539 (Tám mươi hai triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm ba mươi chín) đồng.

3.2 Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 41.459.846 (Bốn mươi mốt triệu bốn trăm năm mươi chín nghìn tám trăm bốn mươi sáu) đồng cho Công ty trách nhiệm hữu hạn HK theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0007463 ngày 06 tháng 5 năm 2019 của Chi Cục thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.3 Về án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng M phải chịu án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm là 2.000.000 (Hai triệu) đồng. Cấn trừ số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm mà Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng M đã nộp là 2.000.000 (Hai triệu) đồng theo Biên lai thu số 0005109 ngày 19/09/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Công ty Cổ phần Tư vấn Thương mại Xây dựng M đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THA DS TP.HCM;
- TAND Quận 1;
- Chi cục THADS Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thùy Dung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

Ngô Văn Dũng – Nguyễn Thị Phong

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thi Thùy Dung